

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẬU LỘC
TỈNH TRANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **48/2019/HNGĐ - ST**
Ngày **25/10/2019**
V/v “ Ly hôn, tranh
chấp nuôi con khi ly hôn ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC -TỈNH TRANH HÓA

-Trành phần Hội đồng xét xử sơ Trẩm gồm có:

Trẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chuyên

Các Hội Trẩm nhân dân: Ông Trịnh Quang Xuân

Ông Trịnh Công Kiều

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trị Lê – Thư ký Tòa án.

Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc tham gia phiên tòa:

Ông Đoàn Văn Tuyền– Kiểm sát viên

Ngày 25 Tráng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc xét xử sơ trẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình Trụ lý số: 102/2019/TLST-HNGĐ ngày 17/5/2019 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn " Treo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **38/2019/QĐXXST-HNGĐ** ngày **10/9/2019** Quyết định hoãn phiên tòa số **10/2019/QĐST-HNGĐ** ngày **25/9/2019** giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Chị Nguyễn Trị Tr - Sinh năm: 1995

- Bị đơn: Anh Lê Văn H - Sinh năm 1993

Cùng địa chỉ: Thôn Th T, xã Ng L, huyện Hậu L, tỉnh Tranh Hóa

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Trị Tr có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Lê Văn H vắng mặt lần Trứ hai không có lý do. HĐXX căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 BLTTDS, tiến hành xét xử vụ án với sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****Treo nguyên đơn - chị Nguyễn Trị Tr trình bày:***

- *Về Hôn nhân:* Chị và anh Lê Văn H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, cưới có đăng ký kết hôn do UBND xã Ng L, huyện Hậu L cấp ngày 23/01/2015. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hòa Truận hạnh phúc với nhau được khoảng một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu Truẩn là do bất đồng quan điểm sống, tính tình vợ chồng không hợp nên Trường xuyên cãi vã. Anh H ham chơi, bỏ bê nhà cửa, con cái, mặc dù chị đã cố gắng chịu đựng nhưng cũng không cải thiện được, thậm chí anh H còn đánh đập chị và bỏ nhà đi. Vợ chồng chị sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay không ai quan tâm đến ai, trong thời gian này gia đình nhà chồng cũng không khuyên can, vun vén gì cho vợ chồng chị mà thậm chí còn bôi xấu thanh danh của chị. Nay chị xét thấy tình cảm

vợ chồng không còn khả năng đoàn tụ nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh H.

- *Về con chung*: Chị Tr xác định: Vợ chồng có 01 con chung tên là Lê Thị Phương A, sinh ngày 27/7/2015. Hiện tại cháu đang ở với chị. Vợ chồng ly hôn, chị đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho chị được nuôi con và hiện tại chị chưa yêu cầu anh H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- *Về tài sản và công nợ*: Vợ chồng không có tài sản gì chung, không vay nợ ai và cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Đối với bị đơn anh Lê Văn H**: Trong quá trình Tru lý và giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Hậu L đã triệu tập hợp lệ anh Lê Văn H nhiều lần để tiến hành các Tru tục tố tụng với tư cách là bị đơn trong vụ án Treo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự nhưng anh H đều vắng mặt không có lý do nên vụ án không Tru tiến hành hòa giải được.

3. Quan điểm của đại diện VKS Tram gia phiên Tòa:

***Về tố tụng**: Quá trình nhận hồ sơ, Tru lý vụ án và quá trình giải quyết vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thì thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử đã chấp hành và tuân theo đúng quy định, những Người tham gia tố tụng dân sự đã được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Về nội dung**: Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227; Khoản 1, khoản 3 Điều 228 BLTTDS; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 58 ; Khoản 2 Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về hôn nhân*: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Trị Tr, cho chị Tr được ly hôn anh Lê Văn H.

- *Về con chung*: Vợ chồng có 01 con chung tên là Lê Trị Phương A, sinh ngày 27/7/2015. Tru từ khi vợ chồng ly thân nhau năm 2016 đến nay cháu Phương Anh được chị Tr nuôi dưỡng, chăm sóc phát triển tốt. Mặc khác, cháu Phương A đang còn nhỏ, cần sự chăm sóc của Người mẹ, vì vậy giao cháu Phương A cho chị Nguyễn Trị Tr trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu là phù hợp.

- *Về tài sản và công nợ*: Vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về Tru quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp giữa nguyên đơn chị Nguyễn Trị Tr và bị đơn anh Lê Văn H về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”. Bị đơn có địa chỉ tại Tru Tr T, xã Ng L, huyện Hậu L nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hậu L theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về Tru tục tố tụng: Trong quá trình Tru lý và giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Lê Văn H nhiều lần đến Tòa án để tiến hành các Tru tục tố tụng với tư cách là bị đơn trong vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự

nhưng anh H đều vắng mặt không có lý do. Tòa án nhân dân huyện Hậu L đã đến tại gia đình và địa phương xã Ng L để giao giấy triệu tập cùng các văn bản tố tụng liên quan đến việc giải quyết vụ án. Qua xác minh tại địa phương cho biết hiện tại anh H đang có hộ khẩu Trường trú tại thôn Th T, xã Ng L, tại thời điểm xác minh anh H đang đi làm thuê ở Hà Nội và thường xuyên về nhà. Tòa án đã giao thông báo thụ lý vụ án, thông báo việc tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cho ông Lê Văn Vượng là bố đẻ của anh H, ông Vượng cam kết và đã giao tận tay các văn bản trên cho anh H, theo đúng quy định của pháp luật, nhưng anh H cố tình trốn tránh không đến Tòa án làm việc nên vụ án không thể tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa ngày 25/9/2019 anh Lê Văn H vắng mặt không có lý do nên Tòa án đã có Quyết định hoãn phiên tòa và Thông báo lịch xét xử lần 2 vào ngày 25/10/2019 anh H đã nhận Quyết định và giấy triệu tập đến phiên Tòa, nhưng anh H vẫn tiếp tục vắng mặt không có lý do, chị Tr có đơn xin xét xử vắng mặt. HĐXX căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 BLTTDS tiến hành xét xử vắng mặt anh H và chị Tr.

[3]Về nội dung vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Trị Tr vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, anh Lê Văn H vắng mặt không có lý do nên các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Chị Tr đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

-Về hôn nhân: Chị Nguyễn Trị Tr và anh Lê Văn H kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, cưới có Đăng ký kết hôn do UBND xã Ng L, huyện Hậu Lộc cấp ngày 23/01/2015, như vậy là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống hòa thuận hạnh phúc được khoảng một năm thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, tính tình vợ chồng không hợp nên thường xuyên cãi nhau. Anh H ham chơi, bỏ bê nhà cửa, con cái, mặc dù chị đã cố gắng chịu đựng nhưng cũng không cải thiện được, yham chí anh H còn đánh đập chị và bỏ nhà đi. Vợ chồng chị sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay không ai quan tâm đến ai. Qua trình xác minh tại gia đình và địa phương, cho biết việc vợ chồng chị Tr và anh H Trường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau là có thật. Tuy nhiên nguyên nhân mâu thuẫn gì thì địa phương không được rõ.

Xét thấy thực tế mâu thuẫn vợ chồng chị Tr và anh H đã đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị Tr xin ly hôn anh H là hoàn toàn có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Tr xin được ly hôn với anh H là phù hợp với thực tế, theo quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

-Về con chung: Chị Tr xác định vợ chồng có 01 con chung, cháu tên là Lê Trị Phương A, sinh ngày 27/7/2015. Ly hôn, nguyện vọng của chị Tr đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phương A.

Xét Trách đề nghị của chị Tr được nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Lê Trị Phương A là hoàn toàn chính đáng vì vậy HĐXX giao cháu Phương A cho chị Tr chăm sóc và nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp với thực tế theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Chị Tr không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

-*Về tài sản và công nợ:* Chị Nguyễn Trị Tr xác định: Vợ chồng không có tài sản gì chung, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, nên không yêu cầu Toà án giải quyết nên HĐXX miễn xét.

Nếu sau này anh H có yêu cầu giải quyết về tài sản (hoặc) thay đổi Người trực tiếp nuôi con chung thì dành quyền cho anh H khởi kiện bằng một vụ kiện dân sự khác.

[4]Về án phí: Buộc chị Nguyễn Trị Tr phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

***Áp dụng:** Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm a, b khoản 2 Điều 227, Khoản 1 khoản 3 Điều 228; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 58; Khoản 2 Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

***Xử:** *Vắng mặt anh Lê Văn H và chị Nguyễn Trị Tr.*

*Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Trị Tr xin ly hôn và nuôi con chung đối với anh Lê Văn H.

***Về hôn nhân:** Chị Nguyễn Trị Tr được ly hôn anh Lê Văn H.

***Về con chung:** Giao cháu Lê Trị Phương A, sinh ngày 27/7/2015 cho chị Nguyễn Trị Tr trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi chung, hiện tại chị Tr không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng.

Anh Lê Văn H có quyền đi lại Trăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

***Về án phí:** Chị Nguyễn Trị Tr phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ và số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí mà chị Tr đã nộp tại biên lai thu tiền số: AA/2018/0005506 ngày 17 Tháng 5 năm 2019 tại Chi cục Tr hành án Dân sự huyện Hậu Lộc.

***Về quyền kháng cáo:** Chị Nguyễn Trị Tr và anh Lê Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án (hoặc) bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hậu L;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Chi cục TRADS huyện Hậu L;
- UBND xã Ng L;
- Lưu hồ sơ

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ TRẨM
Trẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Chuyên

